

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:177/2022/HSST

Ngày: 08/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Huyền Trang – Bí thư quận đoàn Hà Đông
2. Ông Nguyễn Tiến Phúc- Bí thư đoàn phường Mộ Lao, quận Hà Đông

-Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 08/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2022/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2022 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 28/6/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/HSST-QĐ ngày 11/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Ngọc H, sinh ngày 18/02/2004; ĐKKHKT: thôn LT, xã MN, huyện DT, tỉnh HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Bùi Ngọc N và bà Phạm Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; DCB số 169 do Công an quận Hà Đông lập ngày 22/01/2022; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: ông Bùi Ngọc N, sinh năm 1982 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1985 (bố mẹ bị cáo). Ông Nam Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Nguyễn Thị Kim Dung - *Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.* Có mặt.

2. Đào Quang H, sinh ngày 14/06/2005 (tên gọi khác Huy Anh); ĐKKHKT: TDP 2 MN, phường TM, quận NTL, thành phố HN; Chỗ ở hiện tại: Số nhà 73, tổ dân phố 2 MN, phường TM, quận NTL, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Đào Giáp T; con bà Bùi Thị D; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

DCB số 171 do Công an quận Hà Đông lập ngày 22/01/2022, bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 22/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: ông Đào Giáp T, sinh năm 1977 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1980 (bố mẹ bị cáo). Bà D có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Dương Công Hòa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Trần Văn H, sinh ngày 09/03/2007; ĐKKHKT: TDP ThC, phường DN, quận HĐ, thành phố HN; Chỗ ở hiện tại: Số nhà 14 tổ dân phố ThC, phường DN, quận HĐ, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 9; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn H; con bà Ngô Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

DCB số 200 do Công an quận Hà Đông lập ngày 25/01/2022, bị cáo đầu thú, không bị giam giữ, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hưng: ông Trần Văn H, sinh năm 1973 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1974 (bố mẹ bị cáo). Bà N Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Phạm Minh H, sinh ngày 08/07/2005; ĐKKHKT: TDP 1, phường PhĐ, quận NTL, thành phố HN; Trú tại: Ngõ 56 đường LQĐ, phường PhĐ, quận NTL, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Văn Ph; con bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

DCB số 170 do Công an quận Hà Đông lập ngày 21/01/2022, bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 18/01/2022, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo H: ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và (bố mẹ bị cáo). Ông Ph có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Dương Công Hòa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn ĐT, xã LĐ, huyện CM, thành phố HN.(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Bạch Hồng A, sinh năm 2002; Trú tại: Số 6 DV1, phường ML, quận HĐ, thành phố HN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Chị Lưu Thúy Q, sinh năm 2001; Trú tại: Số nhà 8 ngõ 39 đường CĐ, xã ĐG, huyện HĐ, thành phố HN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Chị Vũ Ngọc Khánh L, sinh năm 1995; Trú tại: số 53 TG, phường THĐ, TP. phố HD, tỉnh HD. Có mặt.

5. Anh Ngô Hải Đ, sinh năm 1997; Trú tại: Xóm C, TrK, TT, ThT, HN (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Đình A, sinh năm 1997; Trú tại: xã ThV, huyện TT, tỉnh ThB. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Lê M, sinh ngày 19/11/2006; Trú tại: số 29B ngách 144/8, phố QN, phường NC, quận ThX, HN. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Đức Th (bà ngoại M). Vắng mặt. Trợ giúp pháp lý: Ông Dương Công Hòa. Có mặt.

2. Anh Hà Anh Q, sinh ngày 28/7/2008; Trú tại: P208 nhà NC2, ngõ 90, phố NH, phường NC, quận TX, thành phố HN. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật bà Trịnh Thị Th và ông Hà Đình D. Ông D vắng mặt, bà Th có mặt. Trợ giúp viên pháp lý: Bà Nguyễn Thị Kim Dung. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Hữu Tùng A, sinh năm 2002, trú tại: số 23, ngõ 207/91 đường XD, quận NTL, HN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2022, Hà Anh Q cùng Bùi Ngọc H, Trần Văn H và Đào Quang H ngồi uống nước ở khu vực Tây Hồ - Hà Nội. Tại đây, Q rủ H, H và H đi cướp giật tài sản lấy tiền ăn tiêu, cả nhóm đồng ý. Sau đó, H đi xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29X5-456.88 chở Q; H đi xe máy Wave màu xanh-đen-bạc, không đeo biển kiểm soát chở H đi tìm sơ hở để cướp giật tài sản. Trên đường đi Q bảo tất cả về khu vực đường Cenco5, khu đô thị Thanh Hà địa phận huyện Thanh Oai, thành phố. Hà Nội để thực hiện vì ở đây vắng người. Sau đó, tất cả thống nhất xe của H đi trước, Q ngồi sau cướp giật, còn xe của H đi sau để ngăn cản nếu có ai đuổi theo. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Q, H, H và H đi đến đường Cenco5 hướng khu đô thị Thanh Hà địa phận phường Phú Lương, quận Hà Đông thì nhìn thấy anh Nguyễn Viết C đang đi xe máy Wave màu đỏ, BKS: 79K7-3240 chở vợ ngồi sau là chị Nguyễn Thị N đi cùng chiều. Quan sát thấy chị N nên có đeo 01 túi xách màu đen nhãn hiệu “Dior”, Q nói với mọi người là “túi kia, túi kia” và vẫy tay ra hiệu cho xe của H chuẩn bị. Sau đó, H điều khiển xe vượt lên bên trái ngang xe của anh C, còn xe của H đi ngay phía sau. Khi xe của H áp sát bên trái xe của anh C, Q ngồi sau dùng tay phải giật chiếc túi xách đeo trên người chị N. Thấy Q giật được túi xách, H cùng H, H điều khiển xe bỏ chạy về nhà Q ở xóm Nấm, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Tại đây, cả nhóm kiểm tra túi xách thấy bên trong có 16.800.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng bị vỡ màn hình. Q, H, H và H chia nhau mỗi người 4.200.000 đồng, còn chiếc điện thoại di động tất cả đem đến Cửa hàng “Lê Trọng Mobile” địa chỉ số 886 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội (chủ cửa hàng là anh Lê Trọng Dục)

bán được 600.000 đồng. Số tiền này chia đều cho mỗi người được 100.000 đồng, H và H có xe máy thì mỗi người được thêm 100.000 đồng để đổ xăng.

Ngày 05/01/2022, anh Nguyễn Việt C và chị Nguyễn Thị N đến Công an phường Phú Lương trình báo vụ việc.

01 điện thoại Realme Note 9 màu trắng (bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng không thu được tang vật). Kết quả định giá có trị giá 1.625.000 đồng (kết luận số 100/KL-HĐĐGTS ngày 17/05/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông).

Ngày 15/01/2022, Bùi Ngọc H, Hà Anh Q, Trần Văn H và Đào Quang H đã đến Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông đầu thú và khai nhận hành vi của mình như trên.

Mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan điều tra còn làm rõ trong khoảng thời gian tháng 12/2021 và tháng 01/2022, Hà Anh Q còn tham gia thực hiện 04 vụ trộm cắp và 01 vụ cướp giật tài sản khác; Bùi Ngọc H thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản khác. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 24/12/2021, Nguyễn Hữu H (chưa rõ nhân thân) và Hà Anh Q rủ nhau đi trộm cắp tài sản, Huy điều khiển xe máy Wave màu trắng (không đeo BKS) chở Q đi lang thang quanh khu vực phường Văn Quán, quận Hà Đông xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến trước cửa quán Cafe Laika địa chỉ số 58BT8, khu đô thị Văn Quán phát hiện chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29T2-018.99 của chị Bạch Hồng A để ở trước cửa quán, xe không khóa cổ, khóa càng. Lợi dụng không có người trông coi, H đứng ngoài cảnh giới, Q đi bộ vào lấy trộm chiếc xe này. Lấy trộm xe xong Q đem đi cầm cố ở cửa hàng cầm đồ khu vực An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội (không nhớ địa chỉ) được 5.500.000 đồng Q ăn tiêu hết. Đến ngày 28/12/2021, Q nói với Nguyễn Công L, sinh ngày 25/5/2005, trú tại: số 58, tổ 4, phường PhĐ, quận NTL, HN là xe của mình đang cầm cố, nếu chuộc được thì Lộc sử dụng xe. Do không có tiền và biết Nguyễn Hữu Tùng A cần xe, nên L nói với Tùng A đến quán cầm đồ để chuộc xe. Sau Tùng A đã chuộc được xe và sử dụng đi lại.

Ngày 27/12/2021, chị Bạch Hồng A đã trình báo với Công an phường Văn Quán vụ việc trên.

Xe máy Honda Vision màu trắng-đen-bạc, BKS: 29T2-018.99 Nguyễn Tùng A đã giao nộp. Kết quả định giá xác định trị giá 31.000.000 đồng (kết luận số 08/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông).

Vụ thứ 2: Khoảng 12 giờ ngày 03/01/2022, Hà Anh Q một mình đi bộ lang thang qua các cửa hàng ở mặt đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân mục đích để quan sát có ai sơ hở thì trộm cắp xe máy. Khi đi đến Cửa hàng quần áo số 274 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm phát hiện thấy chiếc xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29X5-456.88 của chị Lưu Thúy Q để ở trước cửa không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa. Thấy không có ai trông

coi, Q đến mở khóa rồi điều khiển xe bỏ chạy (chiếc xe này Q và H đã sử dụng đi cướp giật tài sản ngày 05/01/2022).

Ngày 15/5/2022, chị Lưu Thuý Q đã đến Công an quận Hà Đông trình báo vụ việc.

Xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29X5-456.88 Hà Anh Q đã giao nộp. Kết quả định giá xác định trị giá 18.750.000 đồng (kết luận số 101/KL-HĐĐGTS ngày 17/05/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông).

Vụ thứ 3: Khoảng 21 giờ ngày 03/01/2022, sau khi lấy trộm xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29X5-456.88 của chị Qu. Hà Anh Q rủ Bùi Ngọc H, Đào Quang H, Trần Văn H và Nguyễn Thanh Ph đến phường Văn Quán, quận Hà Đông uống nước. Sau Hân đi xe máy Q trộm được của chị Q chở Q, còn H đi xe máy Wave màu xanh, không đeo biển kiểm soát chở H và Ph. Khi cả nhóm đến khu vực hồ Văn Quán thì gặp lực lượng Cảnh sát cơ động đi tuần tra, thì H phóng xe bỏ chạy theo hướng đường Chiến Thắng ra đường Nguyễn Trãi, còn H chạy theo hướng đường Chiến Thắng đi Tân Triều, Thanh Trì. Khi bỏ chạy, Q phát hiện thấy cùng chiều đi có chị Vũ Ngọc Khánh L điều khiển xe máy Yamaha Latte màu trắng, BKS: 29B2-032.96 trên người có đeo chéo 01 túi màu đen nhãn hiệu Vascara, Q đã nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi này của chị L. Khi đó, Q nói với H: “Đi lên đi, túi kia, giật đi”, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe vượt lên bên trái ngang xe của chị L, đến đoạn trước số nhà 162, đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông thấy đường vắng không có người, Q dùng tay phải giật chiếc túi này nhưng không được do chị L phát hiện đã giật lại được, khi đó chị L bị ngã ra đường, H và Q bỏ chạy thoát. Hậu quả: chị L bị chấn thương sọ não, chấn động não, chấn thương vỡ xoang hàm bên trái, vỡ xương bả vai bên trái, xây sát mặt và tứ chi được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Thiên Đức đến ngày 06/01/2022 ra viện.

Ngày 07/01/2022, chị Vũ Ngọc Khánh L đã trình báo vụ việc tại Công an phường Văn Quán, quận Hà Đông.

Chiếc túi xách màu đen nhãn hiệu Vascara (không thu được tang vật). Kết quả định giá xác định trị giá 50.000 đồng (kết luận số 93/KL-HĐĐGTS ngày 09/05/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông- bút lục 72c).

Vụ thứ 4: Do cần phương tiện đi lại, khoảng 10 giờ ngày 07/01/2022 Hà Anh Q bắt xe bus từ nhà (xóm N, xã MH, huyện ThO) ra khu vực Big C- Hà Đông. Sau Q xuống xe đi bộ đến trước cửa nhà số 16, ngõ 18 đường NK, phường Văn Quán, quận Hà Đông phát hiện thấy chiếc xe máy Honda Wave màu xanh-đen-bạc, BKS: 36N1-102.33 của anh Ngô Hải Đ để ở trước cửa nhà, không có ai trông coi, xe không khóa cổ, khóa càng. Q đi Tháy xung quanh không có người, Q đi đến dắt trộm xe đem ra khu vực đường Tô Hiệu, quận Hà Đông để phá khóa và sử dụng xe để đi lại.

Ngày 07/01/2022 anh Ngô Hải Đ đã trình báo vụ việc tại Công an phường Văn Quán, quận Hà Đông.

Xe máy Honda Wave màu xanh-đen-bạc, BKS: 36N1-102.33 Hà Anh Q đã giao nộp. Kết quả định giá xác định trị giá 9.000.000 đồng (kết luận số 102/KL-HĐĐGTS ngày 17/05/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông).

Vụ thứ 5: Khoảng 20 giờ ngày 13/01/2022, Trần Lê M rủ Phạm Minh H và Hà Anh Q đi trộm cắp tài sản. Sau Q điều khiển xe máy Wave, màu xanh-đen-bạc, không đeo biển số (xe trộm của anh Ngô Hải Đ ngày 07/01/2022, biển số tháo ra để ở cốp xe) chở M và H. Đến đầu đường Vũ Trọng Phụng, thì Q đi mua thẻ điện thoại, còn H và M đi bộ vào khu vực đường Quan Nhân, quận Thanh Xuân, Hà Nội xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Khi H và M đi đến khu Nhà văn hóa Ninh Phúc đường Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân phát hiện thấy chiếc xe máy Wave màu trắng-đen-bạc, BKS: 17B6-472.39 của anh Nguyễn Đình A dựng ở sân nhà văn hóa không khóa cổ, khóa càng, không có ai ở đó. Thấy vậy, M ở bên ngoài cảnh giới, còn H đi vào lấy trộm xe đem ra rồi cả hai dắt ra khu vực Chung cư Royal City, quận Thanh Xuân để phá khóa và M sử dụng xe này để đi lại.

Ngày 15/01/2022, anh Nguyễn Đình A đã đến Công quan Quận Hà Đông trình báo nội dung sự việc.

Xe máy Honda Wave màu trắng-đen-bạc, BKS: 17B6-472.39 Trần Lê M đã giao nộp. Kết quả định giá xác định trị giá 15.500.000 đồng (kết luận số 19/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông).

Ngày 15/01/2022, Phạm Minh H và Trần Lê M đã ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông và khai nhận hành vi của mình như trên.

Ngoài các tài sản các đối tượng giao nộp và định giá ở trên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Trần Văn H 01 xe máy Honda Wave màu xanh-đen-bạc không có biển kiểm soát (là xe H sử dụng cùng đồng bọn đi cướp giật tài sản). Kết quả điều tra xác định xe H mượn của chị họ là Trần Thu H, sinh ngày 2004 ở PhĐ, quận NTL, HN; xe có đủ giấy tờ hợp lệ, chị H không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội. Ngày 16/5/2022 Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho chị H, là có căn cứ.

Chị Vũ Ngọc Khánh L bị thương trong quá trình bị các đối tượng cướp giật tài sản (túi xách đeo trên người): Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định thương tích đối với chị L nhưng chị L đã từ chối giám định, nên không xác định được hậu quả thương tích của chị L phục vụ cho việc xử lý.

Vật chứng thu giữ Đối với 04 xe máy (BKS: 29T2-018.99; 29X5-456.88; 36N1-102.33; 17B6-472.39) và 01 túi xách màu đen nhãn hiệu “Dior”. Ngày 16/5/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại cho người bị hại (đồng thời là chủ sở hữu) là anh Nguyễn Đình A, chị Bạch Hồng A, anh Nguyễn Hải Đ, chị Lưu Thúy Q và chị Nguyễn Thị N, là đúng pháp luật.

Tại cáo trạng số 152/CT-VKS-HĐ ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố:

- Các bị cáo Bùi Ngọc H, Đào Quang H, Trần Văn H về tội Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Phạm Minh H, về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhận thức pháp luật hạn chế để xem xét cho các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Hân, Hưng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hà Anh Q trình bày:

+ Bị cáo H đang tuổi vị thành niên. Bị cáo H còn là trẻ em nên cả hai nhận thức pháp luật còn rất hạn chế, thiếu sự giám sát chăm sóc của gia đình, nhân thân chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình đã bồi thường cho bị hại, xin lỗi bị hại, không yêu cầu các đối tượng khác phải liên đới bồi thường, đã đầu thú. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hà Anh Q chưa đủ tuổi nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bố mẹ Q đã ly hôn. Q hiện đang ở với bố nhưng bố Q đi lái xe ít có thời gian điều kiện chăm sóc Q. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo H và Hà Anh Q còn rất khó khăn, chị L nhất trí chỉ yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng. Gia đình bị cáo H nhận trách nhiệm bồi thường 15.000.000 đồng, gia đình Q nhận trách nhiệm bồi thường 5.000.000 đồng cho chị L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H được hưởng mức án thấp nhất; áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H được hưởng án treo để bị cáo được tiếp tục đi học.

- Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo H, H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Lê M trình bày:

+ Bị cáo H, H tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn rất hạn chế; đã đầu thú; giữ vai trò giúp sức; nhân thân chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị cáo H đã bồi thường, xin lỗi người bị hại. Gia đình bị cáo H là hộ nghèo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo H hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo; áp dụng điểm I, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 54; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H được cải tạo không giam giữ.

+ Trần Lê M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nộp lại chiếc xe máy trộm cắp được của người bị hại cho cơ quan điều tra nên tôi không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc H** từ 39 đến 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/01/2022.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo **Đào Quang H** từ 30 đến 33 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 22/01/2022.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Phạm Minh H** từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Linh, đại diện theo pháp luật của bị cáo H và Hà Anh Q tại phiên tòa về phần dân sự bồi thường cho chị L. Buộc bố mẹ bị cáo H phải bồi thường cho chị L số tiền 15.000.000 đồng thay bị cáo H. Bố Hà Anh Q phải bồi thường cho chị L 5.000.000 đồng thay Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người bị hại, phù hợp với chứng cứ được thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do lười lao động, muốn có tiền ăn tiêu, trong khoảng thời gian từ ngày 24/12/2021 đến ngày 13/01/2022, Hà Anh Q, Bùi Ngọc H, Đào Quang H, Trần Văn H, Phạm Minh H, Trần Lê M và Nguyễn Hữu H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài

sản để thực hiện cướp giật, trộm cắp tài sản. Trong đó: Hà Anh Q cùng tham gia cướp giật 02 vụ chiếm đoạt tài sản giá trị 18.475.000 đồng, trộm cắp 03 vụ chiếm đoạt tài sản trị giá 58.750.000 đồng. Bùi Ngọc H tham gia cướp giật 02 vụ chiếm đoạt tài sản trị giá 18.475.000 đồng. Đào Quang H và Trần Văn H tham gia 01 vụ cướp giật chiếm đoạt tài sản trị giá 18.425.000 đồng. Phạm Minh H và Trần Lê M tham gia 01 vụ trộm cắp chiếm đoạt tài sản trị giá 15.500.000 đồng. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2022, Q rủ H, H, H đi xe máy cướp giật 01 chiếc túi và 01 điện thoại di động Real me màu trắng bị vỡ màn hình bên trong túi xách có 16.800.000 đồng của vợ chồng anh Nguyễn Việt C và chị Nguyễn Thị N đang tham gia giao thông trên đường. Tổng giá trị chiếm đoạt 18.475.000 đồng. Q ngồi sau xe H để giật túi. H, Q, H, H lái xe tẩu thoát. Chiếc điện thoại bán cho anh Lê Trọng D được 600.000 đồng. Tài sản chiếm đoạt được chia nhau, Q, H, H, H mỗi người được 4.300.000 đồng. Hân, Hưng được thêm 100.000 đồng tiền đổ xăng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 24/12/2021, Q rủ Nguyễn Hữu H đi xe máy đi trộm cắp tài sản. Q, H đã chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29T2-018.99 của chị Bạch Hồng A trị giá 31.000.000 đồng. H đứng canh giới. Q lấy xe, đem cầm cố xe được 5.500.000 đồng. Q ăn tiêu hết.

- Vụ thứ ba: Khoảng 03/01/2022, một mình Hà Anh Q đã trộm cắp 01 xe máy Honda Vision màu xanh 29X5-456.88 của chị Lưu Thúy Q trị giá 18.750.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Khoảng 21 giờ ngày 03/01/2022, Q, H đi xe máy Honda Vision màu xanh 29X5-456.88 trộm cắp được của chị Lưu Thúy Q để cướp giật 01 chiếc túi màu đen nhãn hiệu Vascara của chị Vũ Ngọc Khánh L khiến chị L bị ngã ra đường. Q, H bỏ chạy. Q ngồi sau xe giật túi. Hậu quả chị L bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông đến ngày 06/01/2022 ra viện. Trị giá chiếc túi 50.000 đồng.

- Vụ thứ năm: Khoảng 10 giờ 07/01/2022 Hà Anh Q đi bộ đến khu vực trước cửa nhà số 16, ngõ 18 đường Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông trộm cắp 01 Honda Wave màu xanh-đen-bạc BKS 36N1-102.33 của anh Ngô Hải Đ, xe dựng trước cửa nhà, không khóa cổ khóa càng. Trị giá chiếc xe 9.000.000 đồng.

- Vụ thứ 6: Khoảng 20 giờ ngày 13/01/2022, Trần Lê M rủ Phạm Minh H, Hà Anh Q đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến đầu đường Vũ Trọng Phụng thì Q đi mua thẻ điện thoại. H và M đi bộ vào khu Nhà văn hóa Ninh Phúc, đường Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân đã trộm cắp 01 xe máy Wave màu trắng-đen-bạc BKS 17B6-472.39 của anh Nguyễn Đình A. M canh giới. H vào lấy xe. Trị giá tài sản 15.500.000 đồng.

Các bị cáo Bùi Ngọc , Đào Quang H, Trần Văn H dùng xe máy đi cướp giật tài sản nên bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố về tội Cướp giật tài sản theo điểm d “dùng thủ đoạn nguy hiểm” khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật, không oan.

Bị cáo Phạm Minh H trộm cắp tài sản 01 vụ trị giá 15.500.000 đồng nên bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự có căn cứ đúng pháp luật, không oan.

Hành vi của các bị cáo Bùi Ngọc H, Đào Quang H, Trần Văn H, Phạm Minh H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại. Nhóm tội Cướp giật tài sản còn xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người bị hại. Hành vi của các bị cáo cần áp dụng hình phạt cho phù hợp với hành vi của các bị cáo nhằm đáp ứng việc giáo dục các bị cáo và phòng ngừa, răn đe tội phạm.

Hành vi của các đối tượng Hà Anh Q tham gia cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản của người bị hại; Trần Lê M tham gia trộm cắp tài sản của người bị hại, do Q chưa đủ 14 tuổi (13 tuổi 04 tháng 26 ngày) nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 2 các Điều 171, 173 của Bộ luật hình sự; M chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 01 tháng 25 ngày tuổi) tại thời điểm phạm tội nên chưa đủ tuổi truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã thông báo về chính quyền địa phương nơi Quân cư trú để quản lý, giáo dục; M bị xử lý hành chính Cảnh cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo có ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Vụ án có tính chất đồng phạm, tuy Hà Anh Q không bị truy tố nhưng Q là người khởi xướng, thực hiện hành vi tích cực nhất trực tiếp giật túi, lấy trộm tài sản của người bị hại chị Nguyễn Thị N, chị Vũ Ngọc Khánh L, chị Bạch Hồng A, anh Ngô Hải Đ, chị Lưu Thúy Q.

Bùi Ngọc H cùng Q tham gia 02 vụ Cướp giật tài sản (trong đó có 01 vụ tham gia cùng H, H, Q). Bị cáo thực hiện hành vi tích cực. Tiếp nhận ý chí của Q. H lái xe áp sát xe của anh C chị N để Q ngồi sau giật túi, sau đó lái xe bỏ chạy. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo tham gia 02 vụ cướp giật tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đào Quang H đồng phạm giúp sức cùng Q, H, H cướp giật tài sản của chị N anh C. Tiếp nhận ý chí của Q, khi Q nhìn thấy túi của chị N đang đeo trên người đã ra hiệu cho đồng bọn, H đi xe ngay phía sau để ngăn cản nếu có ai đuổi theo, khi Q giật được túi thì cả bọn lái xe bỏ chạy. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; đã bồi thường cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trần Văn H tham gia cùng Q, H, H cướp giật tài sản của chị N anh C. H lái xe moto không BKS, chở Q, tiếp nhận ý chí của Q đi xe áp sát vào xe của anh C để Q

giật túi của chị N, sau đó lái xe bỏ chạy. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; đã bồi thường cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Phạm Minh H cùng Trần Lê M lấy trộm xe của anh Nguyễn Đình . H rủ M đi trộm, trực tiếp giật xe. M đứng cảnh giới. M đã giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan Điều tra. Nhân thân bị cáo H chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi; bị cáo thuộc thành phần hộ nghèo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo khi phạm tội đều là vị thành niên nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế. H 17 tuổi 10 tháng 16 ngày. H 16 tuổi 06 tháng 20 ngày. H 14 tuổi 09 tháng 25 ngày. H 16 tuổi 06 tháng 05 ngày nên được áp dụng quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại các Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo cho phù hợp.

Trong vụ án này bị cáo H, H có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Bị cáo H mới 14 tuổi 09 tháng 25 ngày tuổi nhận thức còn rất hạn chế. Đối chiếu Điều 65 của Bộ luật hình sự, Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP quy định về điều kiện cho người bị kết án phạt tù cho người được hưởng án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 15/5/2018 về án treo thì thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo H và H mà cho bị cáo H và H được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đáp ứng mục đích giáo dục răn đe, giáo dục bị cáo và phong ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo H, H, H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét các bị cáo đang tuổi vị thành niên, không có công việc, thu nhập, đang sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Lưu Thúy Q, anh Ngô Hải Đ, anh Nguyễn Đình A, chị Bạch Hồng A đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên tòa không xét.

- Vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị N đã được gia đình bị cáo H, gia đình bị cáo H bồi thường khắc phục hậu quả 18.800.000 đồng (mỗi gia đình 9.400.000 đồng). Người bị hại không có yêu cầu gì khác nên tòa không xét.

- Chị Vũ Ngọc Khánh L không bị chiếm đoạt tài sản. Khi bị giật tài sản chị L đã bị ngã ra đường, ngất được đưa đi cấp cứu. Chị không giám định thương tích nhưng kết quả khám khi vào viện cho thấy chị bị chấn thương sọ não, chấn động não, chấn thương mắt hàm vỡ xoang hàm bên trái, vỡ xương bả vai trái, xây sát da mặt và tứ chi do tai nạn. Chị yêu cầu bồi thường các khoản tổng cộng 44.446.427 đồng. Gồm: Tiền khám bệnh, nằm viện, điều trị thương tích: 8.416.427 đồng; tiền mất thu nhập lương do phải ở nhà hồi sức (5 tuần): 10.700.000 đồng (có hợp đồng lao động); bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần: 25.330.000 đồng.

Nhưng tại phiên tòa chị L và đại diện của bị cáo Hân, đại diện của Hà Anh Q đã thống nhất chị L chỉ yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền 20.000.000 đồng. Trong đó đại diện của bị cáo H nhận trách nhiệm bồi thường 15.000.000 đồng, Hà Anh Q do hoàn cảnh khó khăn hơn, bố mẹ đã ly hôn nên nhận trách nhiệm bồi thường 5.000.000 đồng. Do đó, buộc ông Bùi Ngọc N và bà Phạm Thị H bố mẹ bị cáo H phải bồi thường thương tích cho chị L thay bị cáo H là 15.000.000 đồng; buộc ông Hà Đình D bố Hà Anh Q bồi thường thay Q 5.000.000 đồng cho chị L. Vì theo Quyết định ly hôn số 58/2019/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội giao Q cho ông Hà Đình D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng nên trách nhiệm bồi thường này thuộc trách nhiệm của ông D.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu Tùng A mua xe máy Honda Vison BKS 29T2-018.99 do Q cầm cầm đồ, Q nhả cho L có tiền ra chuộc xe mà đi. L không có tiền đã gọi cho Tùng A ra chuộc xe làm phương tiện đi lại. Tùng A đã trả cho hiệu cầm đồ 5.800.000 đồng. Anh Tùng A không biết là xe phạm tội mà có, không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xét.

- Gia đình bị cáo Huy và gia đình bị cáo Hưng đã liên đới bồi thường cho anh Căn chị Nền, không yêu cầu Hà Anh Quân, bị cáo Hân phải liên đới bồi thường. Anh Căn chị Nền không có yêu cầu gì khác. Do đó, Tòa không xét.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với 04 chiếc xe máy (BKS 29T-018.99; 29X5-456.88; 36N1-102.33; 17B6-472.39) và 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Dior. Ngày 16/5/2022, Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại người bị hại là anh Nguyễn Đình A, chị Bạch Hồng A, anh Nguyễn Hải Đ, chị Lưu Thúy Quỳnh chị Nguyễn Thị N.

Cơ quan Điều tra đã thu hồi của Trần Văn H 01 xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc không BKS là xe của H sử dụng cùng đồng bọn đi cướp giật tài sản. Chiếc xe này Hưng mượn của chị Trần Thu H (chị gái H), xe có đủ giấy tờ hợp lệ, chị H không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Điều tra đã xử lý trả lại cho chị H là có căn cứ.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo H, H phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Bị cáo H dưới 16 tuổi được miễn án phí. Bị cáo H thuộc thành phần hộ nghèo nên được miễn án phí. Hà Anh Q dưới 16 tuổi được miễn án phí dân sự theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác:

- Nguyễn Hữu H là người tham gia cùng Hà Anh Q 01 vụ trộm xe máy của chị Bạch Hồng A vào ngày 24/12/2021 tại phường Văn Quán, quận Hà Đông. Quân không rõ nhân thân lai lịch của Huy ở đâu, ngoài lời khai của Q cơ quan điều tra không có tài liệu nào để chứng minh nên Cơ quan Điều tra đã có Quyết định tách hành vi, tài liệu của H để tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Chị Vũ Ngọc Khánh L bị thương khi các bị cáo giật túi xách của chị đang đeo trên người. Chị L từ chối giám định thương tích nên không xác định được hậu quả thương tích của chị L để phục vụ cho việc xử lý.

- Ngày 05/01/2022 anh Lê Trọng D mua chiếc điện thoại Realme bị vỡ màn hình. Anh D đã sửa chữa và bán cho người không quen biết. Anh D không biết chiếc điện thoại này do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố các bị cáo Bùi Ngọc H, Đào Quang H, Trần Văn H phạm tội Cướp giật tài sản. Bị cáo Phạm Minh H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc H** 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/01/2022.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đào Quang H** 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 22/01/2022.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường DN, quận HĐ, thành phố HN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh H** 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường PhĐ, quận NTL, thành phố HN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584 của Bộ luật dân sự.

Buộc ông Bùi Ngọc N và bà Phạm Thị H (bố mẹ bị cáo H) phải bồi thường thương tích cho chị L thay bị cáo H số tiền 15.000.000 đồng; buộc ông Hà Đình D (bố Hà Anh Q) bồi thường thương tích cho chị L thay Hà Anh Q số tiền 5.000.000 đồng

[4] Về vật chứng: Không có.

[5]. Về án phí: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ông N bà H làm đại diện). Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự (ông T bà D làm đại diện). Bị cáo H, H được miễn án phí. Hà Anh Q được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kể từ khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Công an quận Hà Đông;

- Viện kiểm sát quận Hà Đông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

Trương Thị Hạnh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA